

MỤC LỤC

1. Kết quả điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn IV bằng pembrolizumab kết hợp hóa trị	1
The efficacy of pembrolizumab plus Chemotherapy in patients with stage IV non small cell lung cancer <i>Lê Thị Lệ Quyên, Ninh Thị Thảo, Phùng Ngọc Nam</i>	
2. Kết quả sống thêm điều trị bước 2 ung thư phổi không tế bào nhỏ bằng pembrolizumab tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	8
Second-line survival outcomes in non-small cell lung cancer treated with pembrolizumab at Hanoi Oncology Hospital <i>Lê Thu Hà, Nguyễn Nhật Linh, Vũ Thị Minh Hương</i>	
3. Đặc điểm hình ảnh cắt lớp vi tính các tổn thương phổi nhóm Lung-RADS 4 theo ACR 2022 đối chiếu với kết quả giải phẫu bệnh	15
Computed tomography characteristics of Lung-RADS 4 pulmonary lesions (ACR 2022) in correlation with pathological results <i>Vương Đức Trung, Nguyễn Đình Hương, Bùi Dương Hương Ly, Vũ Quốc Huy</i>	
4. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật u tuyến ức tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	22
Evaluation of early outcomes of thymoma surgery at Hanoi Oncology Hospital <i>Phan Lê Thắng, Phạm Văn Hoàn</i>	
5. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của người bệnh ung thư vòm mũi họng cao tuổi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	29
Clinical and paraclinical characteristics of elderly patients with nasopharyngeal carcinoma at Phu Tho Provincial General Hospital <i>Đỗ Thị Kim Lê, Phạm Tiến Chung, Trần Bảo Ngọc</i>	
6. Đánh giá kết quả hóa xạ trị đồng thời với cisplatin trong ung thư biểu mô gai vùng đầu cổ	36
Evaluation of the results of concurrent chemoradiotherapy with cisplatin in squamous cell carcinoma of the head and neck <i>Võ Văn Kha, Trần Thanh Phong</i>	
7. Phục hồi khuyết hổng vùng đầu mặt bằng vật da-cơ ngực lớn dạng cải biên: Báo cáo 6 trường hợp	43
Modified pectoralis major myocutaneous flap for head and facial defect: 6 cases report <i>Nguyễn Việt Dũng, Đỗ Nguyễn Tuấn Khanh, Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Trần Minh Khánh</i>	
8. Bước đầu đánh giá kết quả sinh thiết hạch cửa bằng tiêm xanh methylen trong ung thư lưỡi tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	50
Preliminary evaluation of sentinel lymph node biopsy using methylene blue dye in tongue cancer patients at Hanoi Oncology Hospital <i>Đàm Trọng Nghĩa, Nguyễn Hoàng Hải, Trần Nguyên Tuấn</i>	
9. Đánh giá kết quả phác đồ paclitaxel-trastuzumab trong điều trị ung thư vú HER2 dương tính giai đoạn tái phát di căn	57
Evaluation of the results of paclitaxel-trastuzumab regimen in the treatment of HER2-positive metastatic breast cancer <i>Lê Thu Hà, Nguyễn Minh Thắng, Trần Thị Kim Anh</i>	
10. Đánh giá kết quả phẫu thuật triệt căn, tạo hình bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm bằng túi độn silicone	64
Outcome evaluation of radical mastectomy and reconstruction using silicone implants in early-stage breast cancer patients <i>Vũ Kiên, Ngô Minh Phúc, Nguyễn Hoàng Long</i>	
11. So sánh hiệu quả dự phòng nôn, buồn nôn của granisetron kết hợp dexamthasone với ondansetron kết hợp dexamethasone sau phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến vú tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	71
Comparison of the effectiveness of preventing vomiting and nausea of granisetron combined with dexamthasone with ondansetron combined with dexamethasone after total mastectomy at Hanoi Oncology Hospital <i>Vũ Đình Tuyền, Hà Kim Hào</i>	

12. **Giá trị kết hợp hai phương pháp xạ trị IMRT và 3D-CRT trong xạ trị ung thư vú sau phẫu thuật triệt căn tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội** 77
The combined value of IMRT and 3D-CRT techniques for breast cancer treatment at Hanoi Oncology Hospital
Nguyễn Hữu Nghĩa, Hoàng Văn Toán, Đặng Quốc Soái, Phạm Thị Tuyết, Vũ Trường
13. **Ghi nhận liều cơ quan nguy cấp xạ trị bổ trợ ung thư vú sau phẫu thuật triệt căn khi sử dụng kỹ thuật điều biến liều và kỹ thuật trường trong trường tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội** 83
Determination of the dose to the organ at risk and contralateral breast in adjuvant radiotherapy for breast cancer using intensity modulated radiation therapy and field in field technique at Hanoi Oncology Hospital
Phạm Thị Tuyết, Vũ Trường, Đặng Quốc Soái, Hoàng Văn Toán, Bùi Xuân Cường
14. **Bước đầu áp dụng thang điểm IHC4 để phân tầng nguy cơ ung thư biểu mô tuyến vú giai đoạn I-II dương tính thụ thể nội tiết tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội** 90
Preliminary application of the IHC4 scoring system for risk stratification in stage I-II hormone receptor-positive breast carcinoma at Hanoi Oncology Hospital
Nguyễn Thu Yến, Chu Thị Trang, Đoàn Thu Hiền, Nguyễn Thị Thanh Yên, Nguyễn Thị Hương Giang, Dương Hoàng Hào
15. **Đánh giá biến chứng phẫu thuật đoạn chậu trong ung thư cổ tử cung tái phát** 97
Evaluation of surgical complications of pelvic exenteration in recurrent cervical cancer
Nguyễn Duy Thư, Nguyễn Văn Tiến, Trần Đặng Ngọc Linh, Phan Viết Việt Bảo, Tạ Thanh Liêu, Võ Tiến Tân Nhi, Đoàn Trọng Nghĩa, Trần Quang Kiên, Nguyễn Hoàng Duy Thanh, Nguyễn Hồng Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Yến, Phạm Ngọc Trung, Trần Võ Vĩnh Phúc, Lênh Thanh Phong
16. **Ung thư biểu mô hỗn hợp thần kinh-nội tiết và không thần kinh-nội tiết của cổ tử cung: Báo cáo loạt ca 17 trường hợp và tổng hợp y văn** 103
Mixed neuroendocrine and non-neuroendocrine carcinomas of the uterine cervix: A series of 17 rare cases and literature review
Lê Trần Thảo Nhi, Võ Thị Ngọc Diễm, Hoàng Thắng, Thái Anh Tú
17. **Đánh giá kết quả hóa trị ung thư tế bào mầm buồng trứng** 110
Results of chemotherapy in malignant ovarian germ cell tumors
Võ Văn Kha, Trần Kiến Bình
18. **Đánh giá kết quả hóa trị tân bổ trợ phác đồ bevacizumab kết hợp paclitaxel và carboplatin trong ung thư biểu mô buồng trứng giai đoạn IIIC-IV tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội** 116
Evaluation of neoadjuvant chemotherapy results of bevacizumab combined with paclitaxel and carboplatin regimen in stage IIIC-IV ovarian carcinoma at Hanoi Oncology Hospital
Nguyễn Thành Hiếu, Nguyễn Thị Thu Hương, Bùi Vĩnh Quang, Hán Thị Bích Hợp, Trương Thị Kiều Oanh
19. **Kết quả điều trị bước một phác đồ oxaliplatin kết hợp với TS1 trên bệnh nhân ung thư dạ dày giai đoạn tái phát, di căn** 123
Outcomes of first-line treatment with oxaliplatin combined with TS1 regimen in patients with recurrent or metastatic gastric cancer
Nguyễn Thị Mai Lan, Trịnh Thu Hà, Nguyễn Quốc Hùng
20. **Hiệu quả và độc tính của phác đồ XELOX trong điều trị ung thư dạ dày giai đoạn tái phát, di căn tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội** 131
Efficacy and safety of the XELOX regimen in the treatment of recurrent or metastatic gastric cancer at Hanoi Oncology Hospital
Trịnh Thu Hà, Nguyễn Thị Mai Lương, Vũ Văn Thạch, Thân Văn Thịnh
21. **Nghiên cứu biến chứng hội chứng bàn tay-bàn chân ở bệnh nhân ung thư đường tiêu hóa được điều trị phác đồ có capecitabine** 138
Hand-foot syndrome as a complication in gastrointestinal cancer patients undergoing capecitabine-based chemotherapy
Hà Thanh Thanh, Phan Minh Trí, Nguyễn Trần Thúc Huân, Nguyễn Văn Cầu, Lê Thanh Huy, Nguyễn Thị Linh, Hà Thị Thảo Ly, Lê Thị Ngọc Thúy, Trần Hữu Hải Đăng, Trương Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Hồng Chuyên
22. **Đặc điểm lâm sàng và mô bệnh học theo mức độ nảy chồi u ở polyp đại trực tràng hóa ác giai đoạn pT1** 144
Tumor budding and clinicopathological features in pT1 malignant colorectal polyps
Ngô Thị Tuyết Hạnh, Hồ Thị Hồng Phát, Nguyễn Đức Duy, Trần Hương Giang, Đặng Hoàng Minh, Huỳnh Thanh Phụng, Lê Minh Huy
23. **Mối liên hệ giữa biểu hiện P53 và các đặc điểm lâm sàng, mô bệnh học trong ung thư đại trực tràng sau hóa trị tân bổ trợ: Một nghiên cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy** 151
Correlation between P53 immunohistochemical expression and clinicopathological characteristics in colorectal cancer following neoadjuvant chemotherapy: A study at Cho Ray Hospital
Vương Đình Thy Hào, Nguyễn Đức Duy, Hồ Thị Hồng Phát, Lương Anh Khoa, Nguyễn Phúc Thục Uyên, Lâm Việt Trung, Hoàng Văn Thịnh, Nguyễn Hoàng Bắc

24. **Kết quả điều trị bước một bằng phác đồ atezolizumab-bevacizumab ở bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan không có chỉ định phẫu thuật** 158
First-line treatment outcomes of atezolizumab-bevacizumab therapy in patients with unresectable hepatocellular carcinoma
Đào Nguyễn Hằng Nguyên, Nguyễn Thị Bích Liên, Châu Đỗ Trường Vi, Lê Tuấn Anh, Nguyễn Hà Gia Hưng, Nguyễn Quang Nhật
25. **So sánh đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và mô bệnh học của ung thư biểu mô tế bào gan ở bệnh nhân xơ gan và không xơ gan** 164
Comparison of clinical, laboratory, and histopathological features of hepatocellular carcinoma in patients with and without liver cirrhosis
Ngô Thị Tuyết Hạnh, Đặng Minh Xuân, Hồ Thị Hồng Phát, Đoàn Thị Phương Thảo, Trần Hương Giang, Nguyễn Đức Duy
26. **Kết quả điều trị ung thư biểu mô tế bào thận tiến xa di căn với pazopanib** 171
Pazopanib utilization and outcomes for metastatic renal cell carcinoma
Phan Thị Hồng Đức, Lê Hoàng Đình Nguyên
27. **Thoái triển tự phát của ung thư biểu mô tế bào thận nguyên phát: Báo cáo ca bệnh có bằng chứng mô bệnh học và tổng quan y văn** 177
Spontaneous regression of primary renal cell carcinoma: A case report with histopathological evidence and literature review
Nguyễn Thị Hải, Dương Hoàng Hào, Đào Thanh Lan, Vũ Thị Thu Thảo, Phạm Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thị Tâm
28. **Kết quả phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ bàng quang và chuyển lưu dòng nước tiểu theo phương pháp Bricker** 183
Outcomes of laparoscopic radical cystectomy with Bricker urinary diversion
Nguyễn Văn Phước, Phạm Văn Biên
29. **Kết quả điều trị bước một ung thư biểu mô đường niệu tái phát/di căn bằng phác đồ gemcitabin-cisplatin tại Bệnh viện K** 190
Results of first-line treatment of recurrent/metastatic urothelial carcinoma with gemcitabine-cisplatin regimen at K Hospital
Nguyễn Thị Thùy Trang, Vũ Quang Toàn, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Hồng Trường
30. **Giải phẫu bệnh ung thư biểu mô thần kinh nội tiết phổi: Đặc điểm mô bệnh học, phân loại phân tử và vai trò giải phẫu bệnh trong xu hướng điều trị hiện tại** 197
Pathology of pulmonary neuroendocrine carcinoma: Histopathological features, molecular classification, and the role of pathology in current therapeutic approaches
Nguyễn Thị Thanh Yên, Bùi Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Cảnh Hiệp, Lê Trung Thọ, Dương Hoàng Hào
31. **Biến đổi gen đích trong ung thư phổi không tế bào nhỏ không vảy: Góc nhìn từ sinh học phân tử và thực tiễn lâm sàng tại Việt Nam** 203
Targetable gene alterations in non-squamous non-small cell lung cancer: A perspective from molecular biology and clinical practice in Vietnam
Nguyễn Thu Yến, Li Chien-Feng, Dương Hoàng Hào
32. **Đánh giá biểu hiện của SATB2 trên u nguyên phát của carcinoma tuyến đại tràng** 210
Evaluation of SATB2 expression in primary colorectal adenocarcinoma
Lê Minh Huy, Lý Thanh Thiện, Lưu Thị Thu Thảo, Nguyễn Ngọc Lâm, Giang Mỹ Ngọc
33. **CDX2 biểu hiện thấp trong ung thư đại trực tràng: Phân nhóm xâm lấn cao với tiềm năng tiên lượng riêng biệt ở bệnh nhân Việt Nam** 216
Low CDX2 expression defines a highly invasive colorectal cancer subgroup with distinct prognostic implications in Vietnamese patients
Lê Minh Huy, Lê Hồ Ngọc Trâm, Lưu Thị Thu Thảo, Lý Thanh Thiện
34. **Đánh giá hiệu quả của chăm sóc giảm nhẹ trên bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối** 224
Evaluating the effectiveness of palliative care in terminal cancer patients
Nguyễn Thị Hương, Đoàn Lực, Đỗ Anh Tú
35. **Gánh nặng triệu chứng và sự thay đổi chất lượng sống trên bệnh nhân ung thư họng miệng hóa xạ trị đồng thời** 230
Symptom burden and quality of life changes in oropharyngeal cancer patients receiving concurrent chemoradiotherapy
Nguyễn Thị Hương, Đoàn Lực, Đỗ Anh Tú, Phạm Thị Bích Liên
36. **Đánh giá mức độ trầm cảm theo thang PHQ-9 ở người bệnh ung thư phổi điều trị nội khoa tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội năm 2024-2025** 237
Assessment of depression severity using the PHQ-9 scale on lung cancer inpatients undergoing medical treatment at Hanoi Oncology Hospital in 2024-2025
Hoàng Thu Phương, Lê Thị Lệ Quyên, Phạm Thị Thu Hương

- 37. Chất lượng cuộc sống của người bệnh ung thư tuyến giáp đã điều trị I¹³¹ tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội 245**
The quality of life of thyroid cancer patients treated with I¹³¹ at Hanoi Oncology Hospital
Phạm Anh Tuấn, Từ Thị Hương Giang, Bùi Thị Kiều Oanh
- 38. Mối liên quan giữa nhận thức hình ảnh cơ thể với triệu chứng suy giảm chức năng đại trực tràng, lo âu, trầm cảm của người bệnh ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương 251**
Associations between body image perception, bowel dysfunction symptoms, anxiety, and depression in colorectal cancer patients at Hai Duong Provincial General Hospital
Phùng Văn Dự, Vũ Thị Hải
- 39. Đặc điểm tế bào máu ngoại vi và tế bào tủy xương ở bệnh nhân u lympho không Hodgkin tại Bệnh viện Ung bướu Hà Nội 258**
Characteristics of peripheral blood cells and bone marrow cells in patients with non-hodgkin lymphoma at Hanoi Oncology Hospital
Mầu Thị Tuyến, Phan Thị Minh Hồng, Nguyễn Thị Mai Anh, Nguyễn Đình Hà, Phạm Ngọc Tuấn
- 40. Đánh giá tình trạng suy dinh dưỡng ở người cao tuổi mắc ung thư thực quản ngực theo thang điểm NRS-2002 và GLIM tại Bệnh viện Thống Nhất 265**
Assessment of malnutrition in elderly patients with thoracic esophageal cancer using NRS-2002 and GLIM criteria at Thong Nhat Hospital
Nguyễn Đỗ Nhân
- 41. Chất lượng giấc ngủ của người bệnh ung thư điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Quốc Tế Vinmec Times City năm 2023 – 2024 272**
Sleep quality among cancer patients receiving treatment at Vinmec Times City International General Hospital in 2023–2024
Đỗ Linh Trang, Nguyễn Tiến Hào, Nguyễn Thanh Mai, Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị Kim Anh, Đào Thị Thúy, Hoàng Trung Vinh, Tạ Thị Tĩnh
- 42. Tình trạng trầm cảm, lo âu, stress ở người bệnh có nhân tuyến giáp đến khám tại Bệnh viện nội tiết Trung ương 280**
Depression, anxiety and stress among patients with thyroid nodules in Central Endocrinology Hospital
Phạm Thị Xuân, Đỗ Trung Quân, Lê Quang Toàn, Phạm Thị Thuý, Nguyễn Văn Toàn, Nguyễn Thị Lý
- 43. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi 3D điều trị triệt căn ung thư đại tràng trái tại Bệnh viện K giai đoạn 2019–2024 286**
Early results evaluation of 3D endoscopic surgery to radically treat left colon cancer at K Hospital in the period 2019–2024
Nguyễn Mạnh Hùng, Phạm Văn Bình
- 44. Giá trị tiên lượng của nồng độ CEA huyết thanh sau phẫu thuật ung thư đại tràng giai đoạn II – III 291**
Prognostic value of postoperative serum CEA levels in stage II–III colon cancer
Phạm Minh Tùng, Nguyễn Văn Hùng, Hồ Quang Huy
- 45. Đánh giá kết quả sớm sau phẫu thuật điều trị u xơ cơ tử cung tại Bệnh viện Bưu điện 297**
Evaluation of early outcomes of surgical treatment for uterine fibroids at The Buu Dien Hospital
Lê Thị Hằng, Phạm Thị Thanh Hiền
- 46. Đánh giá chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân ung thư dạ dày mới chẩn đoán tại Bệnh viện Quân Y 103 302**
Assessment of quality of life in newly diagnosed stomach cancer patients at Military Hospital 103
Hồ Viết Hoàn, Phạm Khánh Hưng, Hà Văn Trí, Văn Hải Long, Nguyễn Văn Ba
- 47. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân ung thư dạ dày mới chẩn đoán tại Bệnh viện Quân Y 103 308**
Assessment of nutritional status and associated factors in newly diagnosed gastric cancer patients at Military Hospital 103
Hồ Viết Hoàn, Phạm Khánh Hưng, Hà Văn Trí, Nguyễn Hữu Thiện, Nguyễn Văn Ba
- 48. Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng ung thư da vùng mí mắt tại Bệnh viện 19-8 313**
Study of some clinical features of skin cancer in the eyelid region at Hospital 19-8
Lý Minh Đức, Phạm Ngọc Hào, Nguyễn Minh Phú
- 49. Kết quả điều trị bằng nilotinib (tasigna) trong bệnh bạch cầu mạn dòng tủy tại Viện huyết học-truyền máu Trung ương 318**
Treatment outcomes of nilotinib (tasigna) in patients with chronic myeloid leukemia at The National Institute of Hematology and Blood Transfusion
Nguyễn Tiến Lợi, Nguyễn Hà Thanh, Nguyễn Quốc Nhật, Nguyễn Thu Chang, Nguyễn Hồng Sơn

50. **Mô tả đặc điểm tổn thương phổi vùng ngoại vi và kết quả sinh thiết xuyên thành ngực dưới hướng dẫn của siêu âm** 323
Comment on the characteristics of peripheral lung lesions and the results of ultrasound-guided transthoracic needle biopsy
Nguyễn Ngọc Tuấn Anh, Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Quốc Dũng
51. **Sự sẵn sàng chi trả cho dịch vụ tầm soát ung thư vú của phụ nữ tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ năm 2024** 330
Willingness to pay for breast cancer screening services among women in Lam Thao district, Phu Tho province, 2024
Lê Đình Luyến, Cao Hồng Anh
52. **Đột biến gen PRES/S của HBV và biến thể NTCP S267F ở bệnh nhân viêm gan B mạn, xơ gan và ung thư biểu mô tế bào gan HBsAg (+)** 336
HBV PRES/S gene mutations and the NTCP S267F variant in patients with HBV- associated chronic hepatitis, liver cirrhosis, and hepatocellular carcinoma
Phạm Xuân Huy, Nguyễn Tiến Mạnh, Trần Thị Thu Hiền, Đào Thị Huyền, Thirumalaisamy P. Velavan, Nguyễn Linh Toàn
53. **Kết quả phục hồi chức năng vận động chi dưới ở bệnh nhân sau phẫu thuật u não trên lều tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức** 343
Outcomes of lower limb motor rehabilitation in patients after supratentorial brain tumor surgery at Viet Duc University Hospital
Nguyễn Diệu Thúy, Dương Đại Hà, Nguyễn Thị Kim Liên
54. **Viêm bàng quang xuất huyết do virus BK ở bệnh nhân sau ghép tế bào gốc tạo máu: Báo cáo ca bệnh** 348
BK virus-associated hemorrhagic cystitis in a patient after hematopoietic stem cell transplantation: A case report
Tống Văn Giáp, Nguyễn Thị Thùy Dương, Nguyễn Thanh Mai, Nguyễn Thị Thủy, Trần Thị Dung, Nguyễn Thị Duyên, Phạm Thị Việt Hương, Nguyễn Đình Duy
55. **Kết quả hóa trị tiền phẫu và bổ trợ phác đồ doxorubicin và cisplatin sarcoma xương nguyên phát giai đoạn II** 352
Outcomes of perioperative and adjuvant chemotherapy with doxorubicin and cisplatin in stage II primary osteosarcoma
Hoàng Thu Trang, Đỗ Hùng Kiên, Đỗ Cẩm Thanh, Trần Hải Nam, Hoàng Thị Thùy Linh
56. **Đặc điểm khối u trong phẫu thuật nội soi ngực bóc u cơ thực quản lành tính tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức** 358
Characteristics of serious tumor in thoroscopic surgery for benign esophagic myocylum at Viet Duc University Hospital
Trần Hữu Trường, Phạm Hoàng Hà, Tống Quang Hiếu, Nguyễn Xuân Hòa, Thân Quang Linh
57. **Đánh giá biểu hiện tín hiệu IL-6 và SIL-6R trên một số dòng tế bào ung thư biểu mô đường mật liên quan đến cơ chế kháng gemcitabine in vitro** 363
Evaluation of IL-6 and SIL-6R signaling expression in several cholangiocarcinoma cell lines in relation to the mechanism of resistance to gemcitabine in vitro
Đặng Thùy Linh, Nguyễn Thị Mai Ly, Bùi Khắc Cường, Cấn Văn Mão, Ngô Thu Hằng
58. **Kết quả phẫu thuật nội soi cắt đại tràng phải, nạo vét hạch D3 điều trị ung thư biểu mô đại tràng phải tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ 01/2018 – 12/2023** 368
Results of right colon laparoscopic surgery and D3 lymphonectomy to treat right colon carcinoma at Viet Duc Friendship Hospital from 01/2018 - 12/2023
Thân Quang Linh, Quách Văn Kiên, Bùi Trung Nghĩa, Nguyễn Thị Thanh Tâm, Trần Hữu Trường, Bùi Thị Khánh, Vũ Ngọc Quỳnh
59. **Kết quả chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2024** 375
Postoperative care outcomes in patients with colorectal cancer at The 108 Military Central Hospital
Nguyễn Thị Hân, Đoàn Thị Chi, Lê Thị Kiều, Nguyễn Huy Hoàng, Nguyễn Thị Yến, Dương Năng Quyền, Nguyễn Thị Thu Hà, Hồ Hữu An
60. **Trải nghiệm của người bệnh nội trú tại khoa ung bướu, Bệnh viện Nhân dân 115 thành phố Hồ Chí Minh năm 2023** 380
In-patient experience at department of cancer, People's Hospital 115, Ho Chi Minh city in 2023
Đỗ Thế Hùng, Dương Minh Đức, Nguyễn Thanh Tâm